

Bản án số: 205/2020/HS-PT

Ngày 13 tháng 5 năm 2020

**NHÂN D1**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M2**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Ý

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Văn Khoa

Ông Phạm Văn Công

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí M2.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí M2 tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí M2 xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 711/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Hồ Hữu V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự số 07/2019/HS-ST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh T N yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Hồ Hữu V**, sinh năm 1967; tại tỉnh Bình Định.

Nơi thường trú: Số 53, đường Nguyễn Kiệm, phường 3, quận G V1, Thành phố M; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn D, sinh năm 1917 (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1922 (chết); bị cáo có vợ là Mai Thị Kim L1, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Hồ Hữu V:*

- Ông Vũ Quốc T1, Luật sư của Văn phòng luật Trung Nguyên, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố M (có mặt).

- Ông Trịnh Công M1, Luật sư của Văn phòng luật Trung Nguyên, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố M (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 08-5-2018, Tổ công tác Cục Cảnh sát hình sự Bộ Công an tiến hành bắt quả tang đối với Lê Văn M2, Phan Văn Tiền, Đỗ Văn D1, Lữ Thanh T4, Trần Mạnh Huỳnh, Huỳnh Công Đ đang thực hiện hành vi dùng máy cắt phá thanh khóa cửa con-tai-nơ ký hiệu DFSU 658364-0 trên rơ-móc 51R-0889 của xe đầu kéo, biển kiểm soát 61C-136.85 lấy trộm xe đạp hiệu CARRERA tại khu vực bãi đất trống ven Quốc lộ 22, ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh T N.

Lê Văn T2 thừa nhận do quen biết với Huỳnh Công Đ do có thời gian làm công nhân chung ở Công ty Pou Chen tại quận Tân Bình, Thành phố M, cả hai bàn bạc cùng cấu kết với các tài xế lái xe đầu kéo (xe con-tai-nơ) chở hàng xuất khẩu để thực hiện hành vi cắt thanh khóa cửa con-tai-nơ lấy trộm tài sản.

Lê Văn M2 biết lái xe đầu kéo nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, thông qua các tài xế M2 đến thuê Hoàng Văn N1 làm giả giấy phép lái xe hạng FC và hồ sơ xin việc với giá mỗi bộ hồ sơ là 5.300.000 đồng, N1 đồng ý. Sau khi N1 làm xong bộ hồ sơ giả lấy tên Nguyễn Như Sơn, sinh năm 1971, ngụ: Thị trấn An Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định giao cho M2. Khoảng tháng 4-2017, M2 đến khu vực Cảng Cát Lái, Thành phố M tìm việc thì gặp T2 và Đ. Lúc này T2, Đ rủ M2 thực hiện hành vi trộm tài sản trong các thùng con-tai-nơ chở hàng xuất khẩu, sẽ thực hiện trộm trên đường vận chuyển vì loại hàng này các công ty chỉ kiểm niêm phong chì, không kiểm tra hàng hóa bên trong, hàng xuất sang nước nhập khẩu nhiều tháng sau mới phát hiện mất hàng, lúc này M2 chuyển qua công ty khác xin việc sẽ không bị phát hiện, M2 đồng ý thực hiện.

Sau đó, T2 dẫn M2, Đ đến các con-tai-nơ chỉ cách phá thanh khóa cửa nhưng vẫn giữ nguyên niêm phong chì của Hải quan, dặn M2 khi nào chở hàng thì điện thoại, T2 có trách nhiệm tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm.

Vụ thứ 1: Ngày 08-9-2017, Công ty Tân Huỳnh Lân giao xe đầu kéo biển kiểm soát 51C-718.27 cho M2 đến Khu Công nghiệp Tân Hương, thuộc huyện Châu Thành, tỉnh T3 G1 chở giày thành phẩm về Tân Cảng, Thành phố M. M2

thông báo cho T2 biết thì T2 phân công Đ đi với M2 lấy trộm, T2 có trách nhiệm thuê xe tải chở hàng đi tiêu thụ. M2 đến nhận giày thành phẩm hiệu New Balance tại Công ty FREEVIEW bằng con-tai-nơ ký hiệu TCNU9437701 trên rơ-móc 51R-077.34; riêng T2 đến bãi vá vỏ xe biển hiệu “Hùng” của Đỗ Văn D1 tại tuyến tránh Quốc lộ 1, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An thuê địa điểm với số tiền 1.000.000 đồng, kêu M2 lái xe đến đây thực hiện hành vi trộm. Sau khi nhận hàng, M2 điều khiển xe đến bãi vá vỏ của D1, dùng chìa khóa số 17 mở ốc thanh khóa con-tai-nơ (giữ niêm phong chì còn nguyên vẹn) cùng T2, Đ lấy trộm giày chất qua xe tải (xe do T2 thuê, không xác định được chủ xe).

Thông qua đối tượng tên Cường (không xác định họ tên, địa chỉ), T2 liên hệ với Hồ Hữu V, là người chuyên tiêu thụ giày da, hẹn gặp tại quán cà phê gần sân bay Tân Sơn Nhất và lấy 01 đôi giày mẫu giới thiệu cho V thì V đồng ý mua với giá 120.000 đồng/đôi. Khi thỏa thuận mua giày của T2, V biết số giày T2 bán do trộm cắp có được. Theo lời khai của T2, trong lần này T2 đã bán cho V 1.600 đôi giày được 192.000.000 đồng chia đều cho Đ, M2 mỗi người 60.000.000 đồng, còn lại 12.000.000 đồng T2 dùng để chi phí thuê xe, thuê bãi và ăn uống.

Tuy nhiên, kết quả điều tra và theo các tài liệu của Công ty Tân Huỳnh Lâm, Công ty FREEVIEW và các chứng từ xuất khẩu có đủ cơ sở xác định T2, M2, Đ đã trộm 3.144 đôi giày hiệu New Balance đem bán cho V.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 338/KL-HĐĐG ngày 28-11-2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng thành phố Tân An, tỉnh Long An xác định 3.144 đôi giày New Balance (mã WL220GS) trị giá 834.637.000 đồng.

Vụ thứ 2: Ngày 27-11-2017, M2 được Công ty Vĩnh Hưng Long giao xe đầu kéo biển kiểm soát 57K-5972, rơ-móc 51R-138.36 và thùng con-tai-nơ ký hiệu OOLEXU3753 đến Công ty Pou Hung Việt Nam địa chỉ: Khu Công nghiệp Chà Là, huyện Dương M2 Châu, tỉnh T N nhận giày chở đến Cảng ICD Phước Long, Thành phố M. T2 kêu D1 đem máy phát điện, máy may, máy cắt cùng nhiều dụng cụ chất lên xe tải 62C-6343 của D1 và thuê thêm 01 chiếc xe tải cho Lữ Thanh T4 điều khiển, Huỳnh Văn T5 theo bốc vác rồi cùng lên T N.

Sau khi nhận hàng của Công ty Pou Hung, M2 cùng Đ lái xe đầu kéo đến khu vực đường mòn Hồ Chí Minh thuộc ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh T N điện thoại cho D1, T4, T5 đến dùng dụng cụ cắt thanh khóa

thùng con-tai-nơ, lấy trộm giày chất đầy 02 xe tải chở về bãi vá vỏ xe của D1. Sau đó, T2 đem mẫu giày đến gặp V thỏa thuận bán với giá 150.000 đồng/đôi.

Theo lời khai của T2, trong lần trộm này T2 đã bán cho V 1.700 đôi giày được 255.000.000 đồng, T2 lấy 70.000.000 đồng, chia cho M2 80.000.000 đồng, chia cho Đ 70.000.000 đồng và chia cho D1 35.000.000 đồng. D1 chia cho T4 1.000.000 đồng, tiền của T5 thì D1 giữ lại.

Tài liệu của Công ty Vĩnh Hưng Long, Công ty Puo Hung và các chứng từ xuất khẩu có đủ cơ sở xác định T, M2, Đ, D1, T4, T5 đã trộm 2.484 đôi giày hiệu New Balance đem bán cho V.

Kết luận định giá số: 08 ngày 22-5-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh T N xác định 2.484 đôi giày hiệu New Balance trị giá 660.845.576 đồng.

Vụ thứ 3: Ngày 05-12-2017, M2 được Công ty Vĩnh Hưng Long giao xe đầu kéo 57K-5972 đến Công ty Pou Li Việt Nam tại Khu Công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh T N vận chuyển giày về Cảng ICD Phước Long, Thành phố M. Như lần trước, M2 điều khiển xe con-tai-nơ đến khu vực đường mòn Hồ Chí M thuộc ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu cho D1, T4, T5 dùng dụng cụ đem theo cắt thanh khóa thùng con-tai-nơ lấy trộm giày chất đầy 02 xe tải chở về bãi vá vỏ xe của D1 đem bán cho V với giá 180.000 đồng/đôi. T2 đã bán cho V 1.520 đôi giày hiệu Merrell được 273.000.000 đồng, T2 lấy 70.000.000 đồng, chia cho M2 80.000.000 đồng, Đ 70.000.000 đồng, D1 53.000.000 đồng. D1 chia cho T4 1.000.000 đồng, tiền của T5 thì D1 giữ lại.

Tài liệu của Công ty Vĩnh Hưng Long, Công ty Pou Li Việt Nam và các chứng từ xuất khẩu có đủ cơ sở xác định trong lần trộm này, T, M2, Đ, D1, T4, T5 đã trộm 2.196 đôi giày hiệu Merrell đem bán cho V.

Kết luận định giá số: 10 ngày 24-5-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh T N xác định 2.196 đôi giày hiệu Merrell trị giá 1.064.122.308 đồng.

Vụ thứ 4: Ngày 11-12-2017, Công ty Vĩnh Hưng Long giao xe đầu kéo 57K-5972 cho M2 đến Công ty Pou Li Việt Nam vận chuyển giày về Cảng ICD Phước Long, Thành phố M. Sau khi nhận hàng, M2 điều khiển xe đến khu vực đường mòn Hồ Chí M thuộc ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu và cùng Đ, D1, T4, T5 phá thanh chốt con-tai-nơ lấy trộm giày.

Số giày trộm, T2 đem bán cho V 960 đôi hiệu TIMBERLAND với giá 250.000 đồng/đôi được 240.000.000 đồng, T2 lấy 60.000.000 đồng, chia cho M2 80.000.000 đồng, Đ 60.000.000 đồng, D1 40.000.000 đồng. D1 chia cho T4 1.000.000 đồng, tiền của T5 thì D1 giữ lại.

Tài liệu của Công ty Vĩnh Hưng Long, Công ty Pou Li Việt Nam và các chứng từ xuất khẩu có đủ cơ sở xác định T2, M2, Đ, D1, T4, T5 đã trộm 1.935 đôi giày hiệu TIMBERLAND đem bán cho V.

Kết luận định giá số: 09 ngày 23-5-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh T N xác định 1.935 đôi giày hiệu TIMBERLAND trị giá 1.086.661.771 đồng.

Vụ thứ 5: Ngày 01-02-2018, M2 được Công ty Vận Toàn giao xe đầu kéo 72C-003.14, con-tai-nơ ký hiệu TCNU9904597 sang Campuchia qua đường Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài nhận quần lót tại Công ty JIFA S.OK GARMENT vận chuyển về Tân Cảng, Thành phố M xuất đi Nhật Bản cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ - Vận tải - Du lịch Tam Lập Thành, địa chỉ: Số 34/5, đường Nguyễn Hồng, Phường 1, quận G V1, Thành phố M.

Sau khi nhận hàng, M2 điều khiển xe về Việt Nam, thông báo địa điểm cho T2 phân công D1, T4, T5 điều khiển 02 xe tải đến khu vực bãi đất trống thuộc ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh T N chờ M2 để lấy trộm. M2, Đ, D1, T4, T5 đã trộm khoảng 100 thùng quần lót các loại chất đầy 02 xe tải đem bán cho V với giá 90.000.000 đồng. Sau đó, V không đồng ý mua vì kích cỡ số quần lót này không phù hợp với thị trường Việt Nam, chỉ trả cho T2 70.000.000 đồng và số tiền này T2 đưa hết cho M2, Đ.

Tài liệu của Công ty Vận Toàn, Công ty JIFA S.OK GARMENT Campuchia và các chứng từ xuất khẩu có đủ cơ sở xác định trong lần trộm này, T2, M2, Đức, D1, T4, T5 đã trộm 23.012 cái quần lót các loại.

Kết luận định giá số: 04 ngày 20-5-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh T N xác định 23.012 cái quần lót các loại trị giá 1.775.881.999 đồng.

Vụ thứ 6: Ngày 09-02-2018, Công ty Vận Toàn giao xe đầu kéo 72C-003.14, con-tai-nơ ký hiệu CAXU9364516 cho M2 sang Campuchia qua đường Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài nhận xe đạp của Công ty SMART TECH vận chuyển về Tân Cảng, Thành phố M xuất đi Đài Loan cho Công ty Tam Lập Thành. Lần này, M2, Đ, D1, T4, T5 lấy trộm 76 chiếc xe đạp các loại tại khu vực bãi đất

trông gần Cửa khẩu Mộc Bài chất lên 02 xe tải chở về bãi vá vỏ của D1. M2, T4, Đ, T5 lấy mỗi người 01 chiếc sử dụng. Sau đó, T2 liên hệ hẹn V đến bãi vá vỏ xe của D1 xem xe và V đồng ý mua với giá 3.500.000 đồng/chiếc. T2 bán cho V 72 chiếc được 252.000.000 đồng, T2 lấy 70.000.000 đồng, chia cho M2 68.000.000 đồng, chia cho Đức 60.000.000 đồng, còn lại 54.000.000 đồng, T2 chia cho D1. D1 chia cho T4 1.000.000 đồng, tiền của T5 thì D1 giữ lại.

Kết luận định giá số: 05 ngày 21-5-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh T N xác định 76 chiếc xe đạp T2, M2, Đ, D1, T4, T5 đã trộm trị giá 518.854.000 đồng.

Vụ thứ 7: Ngày 13-02-2018, Công ty Vận Toàn giao xe đầu kéo 72C-003.14, con-tai-nơ ký hiệu TGHU8844915 cho M2 sang Campuchia nhận xe đạp của Công ty SMART TECH vận chuyển về Cảng Phước Long. M2 điều khiển xe về đến khu vực gần Cửa khẩu Mộc Bài rồi cùng T2, Đ, D1, T4, T5 lấy trộm 125 chiếc xe đạp các loại chất lên 02 xe tải chở về bãi vá vỏ của D1.

Sau đó, T2 bán số xe đạp cho V được 300.000.000 đồng. Sau 02 lần trộm xe đạp, T2 chia cho M2 170.000.000 đồng, Đ 180.000.000 đồng, D1 55.000.000 đồng còn T lấy 527.000.000 đồng. D1 chia cho T4 1.000.000 đồng. T5 xin nghỉ việc thì D1 chia cho T5 31.000.000 đồng.

Kết luận định giá số: 06 ngày 22-5-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh T N xác định 125 chiếc xe đạp T2, M2, Đức, D1, T4, T5 trộm trị giá 567.008.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh T N đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hữu V 11 (mười một) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương).

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử bị cáo Lê Văn T2 cùng các đồng phạm khác về tội: “Trộm cắp tài sản”, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp,... án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/10/2019 bị cáo Hồ Hữu V kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố M phát biểu quan điểm: Sau khi Lê Văn T2 cùng đồng phạm trộm cắp tài sản đã liên lạc bán cho bị cáo 7 lần, tổng giá trị tài sản trên 6,5 tỷ đồng; cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 11 năm tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới để có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị giữ y hình phạt của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh đã xét xử, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; tích cực giúp cơ quan điều tra xử lý vụ án; sau khi phạm tội bị cáo tự thú, có anh tham gia Cách mạng; bị cáo bị tai nạn ảnh hưởng đến thần kinh, nhận thức hạn chế; bị cáo đang bị bệnh HIV. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí lời bào chữa của Luật sư, không tham gia tranh tụng, nói lời nói sau cùng, mong Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Hữu V đúng luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Hữu V thì thấy:

[1]. Từ những tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Hồ Hữu V phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng tội.

[2]. Bị cáo Hồ Hữu V tiêu thụ tài sản do bị cáo Lê Văn T2 cùng các đồng phạm thực hiện mà có: Từ tháng 09/2017 đến tháng 02/2018, bị cáo Hồ Hữu V tiêu thụ 7 lần, mỗi lần tiêu thụ tài sản có giá trị hàng trăm triệu đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo tiêu thụ trên 06 tỷ đồng. Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm a khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xét xử đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội nhiều lần, tiêu thụ trên thị trường nhiều loại hàng hóa khác nhau như: Giày các loại, quần lót, xe đạp, với số lượng và giá trị hàng hóa đặc biệt lớn; gây thiệt hại rất lớn cho bị hại, ảnh hưởng đến

kinh tế và trật tự chung tại địa phương. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đang bị bệnh HIV dẫn đến nhiễm trùng, áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo 11 năm tù là phù hợp.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; vợ bị cáo nộp số tiền 100.000.000 đồng thu nhập bất chính để khắc phục hậu quả; bị cáo có anh trai là Hồ Hữu Thiên tham gia quân đội được nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương, là những căn cứ mới để giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ khác Luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không phù hợp nên không được chấp nhận.

[4]. Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát không phù hợp với những phân tích trên nên không được chấp nhận. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần lời bào chữa của Luật sư cho bị cáo, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa một phần hình phạt của bản án sơ thẩm; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Hữu V; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hữu V 10 (mười) năm tù về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương).



Các quyết định khác không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Hữu V không phải chịu.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 13/5/2020.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1)
- TAND tỉnh T N(1);
- VKSND tỉnh T N (1);
- Cục THADS tỉnh T N(1);
- CA tỉnh T N(1);
- Sở tư pháp tỉnh T N(1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (2) (để tổng đạt cho bc 1b)
- Lưu HS (1) VT (6) 16b-PTHH.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Ý**

